

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIAO THỦY
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2017/HSST
Ngày: 05-12-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Văn Ca

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Vinh Quang

Ông Lê Thanh Giang

Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Mừng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Trường - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 05 tháng 12 năm 2017 tại Hội trường nhà văn hóa Tổ dân phố 4B, thị trấn Ngô Đồng, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 91/2017/HSST ngày 15 tháng 11 năm 2017, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2017/HSST-QĐ ngày 23 tháng 11 năm 2017, đối với bị cáo:

Lê Trung Kiên.

Sinh năm: 1958

Nơi sinh: Xóm 1 Quyết Thắng xã Giao Tiến, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú; nơi cư trú: Xóm 1 Quyết Thắng xã Giao Tiến, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 7/10; Con ông: Lê Thế Huyền và bà Phạm Thị Vân (đều đã chết); Có vợ là: Hoàng Thị Duyên; Có 03 con: Lớn nhất sinh năm 1985; Nhỏ nhất sinh năm 1990; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam tính từ ngày tạm giữ 13-9-2017 cho đến nay; hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

Người làm chứng:

1. Anh Trần Quang Ngọc, sinh năm 1993

Địa chỉ: Xóm 9 xã Giao Hải, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định

2. Chị Phạm Thị Len, sinh năm 1969

Địa chỉ: xóm 3 Quyết Tiến, xã Giao Tiến, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định

3. Anh Lê Mạnh Hoạch, sinh năm 1986

Địa chỉ: xóm 5 Quyết Thắng, xã Giao Tiên, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định

4. Chị Hoàng Thị Thảo, sinh năm 1994

5. Ông Hoàng Văn Oanh, sinh năm 1958

Đều có địa chỉ: xóm 1 Quyết Thắng, xã Giao Tiên, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định

Tại phiên tòa: Có mặt: Bị cáo; chị Hoàng Thị Thảo còn lại vắng mặt không có lý do

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 13-9-2017 Trần Quang Ngọc (là đối tượng nghiện chất ma túy) đi đến chùa Chính thuộc xóm 2 Quyết Thắng xã Giao Tiên huyện Giao Thủy thì gặp Lê Trung Kiên đang đứng ở đó. Trần Quang Ngọc nhờ Kiên mua hộ 01 gói heroine với giá 200.000đ và hứa trả công cho Kiên, Kiên đồng ý Ngọc đưa cho Kiên 200.000đ, Kiên nhận tiền đi một lúc và quay lại đưa cho Ngọc 01 gói heroine. Ngọc nhận gói heroine Kiên đưa rồi chia thành 02 gói nhỏ và trả cho Kiên 30.000đ tiền công thì bị tổ tuần tra đội CSĐT tội phạm về kinh tế ma túy Công an huyện Giao Thủy phát hiện bắt quả tang, thu giữ của Kiên 30.000đ, Kiên khai đó là tiền công Ngọc vừa trả do đi mua hộ cho Ngọc 01 gói heroin mà có. Thu giữ của Ngọc 02 gói nhỏ (một gói được gói bằng giấy bạc màu vàng, một gói bằng giấy bạc màu bạc) bên trong các gói đều chứa chất bột dạng cục màu trắng. Ngọc khai đó là heroine vừa nhờ Kiên mua hộ 01 gói với mục đích để sử dụng cho bản thân (Ngọc chia ra làm 02 gói nhỏ ý định đưa cho Kiên 01 gói để Kiên sử dụng) được niêm phong ký hiệu M. Tổ tuần tra đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định.

Tại phiên tòa, Lê Trung Kiên đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Ngày 13-9-2017 cơ quan CSĐT Công an huyện Giao Thủy đã đưa 02 gói chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Ngọc đi giám định.

Tại bản kết luận số 746/GĐKTHS ngày 14/09/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận.

Mẫu chất bột dạng cục màu trắng được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy. Loại chất ma túy: Heroine; Tổng trọng lượng mẫu M: 0,071gam.

Bản cáo trạng số 94/CT - VKS ngày 13-11-2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy truy tố bị cáo Lê Trung Kiên về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên sau khi xem xét, phân tích đánh giá hành vi phạm tội của bị cáo giữ nguyên quan điểm cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Trung Kiên phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo Kiên từ 30 đến 36 tháng tù, tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 13-9-2017.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản gì đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự tịch thu 30.000đ là tiền Kiên có được do Ngọc trả tiền công mua hộ ma túy mà có sung quỹ nhà nước, áp dụng khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số heroin hoàn trả mẫu vật sau giám định

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo được nói lời sau cùng, bị cáo trình bày bản thân nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình, trở thành người công dân tốt cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Giao Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị cáo Lê Trung Kiên đã có hành vi mua hộ cho Trần Quang Ngọc 01 gói nhỏ bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng. Theo kết luận số 746/GĐKTHS ngày 14-9-2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy. Loại chất ma túy: Heroine; Tổng trọng lượng mẫu M: 0,071gam, với mục đích để kiếm lời. Do đó bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo đủ khả năng nhận thức được ma túy là hiểm họa cho xã hội nhưng do không chịu khó lao động và hám lời nên bị cáo đã dấn thân vào con đường phạm tội. Để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích

cho gia đình và xã hội, cần phải xử phạt bị cáo bằng pháp luật hình sự như vậy mới đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt, HĐXX xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng đối với bị cáo như sau.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Do đó cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử thấy cần phải xử lý bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội bên ngoài một thời gian nhất định đủ để bị cáo cải tạo khi trở về cộng đồng là công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc công việc nhất định từ một năm đến năm năm”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản gì lớn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Số heroin vật chứng của vụ án được hoàn trả sau giám định là hàng cấm nên áp dụng khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu cho tiêu hủy. Số tiền 30.000 đồng bị cáo có được do mua hộ ma túy cho Ngọc mà có là tiền giao dịch bất hợp pháp, vì vậy áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự, tịch thu sung quỹ Nhà nước..

Đối với Trần Quang Ngọc đã có hành vi mua 0,071gam heroine để sử dụng cho bản thân. Xét thấy Ngọc là đối tượng nghiện chất ma túy, hành vi của Ngọc chưa đến mức phải xử lý bằng pháp luật hình sự nên Công an huyện Giao Thủy đã xử lý bằng biện pháp hành chính là phù hợp pháp luật.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 231 và Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Lê Trung Kiên phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lê Trung Kiên 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 13-9-2017.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự: Tịch thu số tiền 30.000đ (ba mươi nghìn đồng) của Lê Trung Kiên sung quỹ Nhà nước; áp dụng khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự : Tịch thu toàn bộ số heroin mẫu vật hoàn trả sau giám định cho tiêu hủy (được ghi chi tiết tại biên lai thu tiền số 05249 và biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 14-11-2017 giữa Công an huyện Giao Thủy và Chi cục thi hành án dân sự huyện Giao Thủy)

3. Án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Lê Trung Kiên phải chịu 200.000 án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Theo quy định tại Điều 231 và Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Giao Thủy;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Văn Ca

HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Vinh Quang Lê Thanh Giang Đoàn Văn Ca

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Giao Thủy;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Quốc Tuấn